

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ Y TẾ - TÀI CHÍNH SỐ 15/TT-LB NGÀY 4 THÁNG 5 NĂM 1991 HƯỚNG DẪN VIỆC QUẢN LÝ KINH PHÍ
PHÒNG VÀ
CHỐNG BỆNH BƯỚU CỎ

Để thực hiện Quyết định số 16/CP ngày 2/1/1969 của Hội đồng Chính phủ về công tác phòng và chống bệnh bướng cỏ và Thông báo số 49B ngày 6/12/1990 của Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng và ý kiến của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng giao nhiệm vụ tăng cường công tác phòng chống bướng cỏ do Bộ Y tế quản lý;

Liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí hỗ trợ của Trung ương cho các địa phương để phòng chống bệnh bướng cỏ như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Chương trình Quốc gia phòng chống bệnh bướng cỏ và các bệnh thiếu Iốt có ý nghĩa rất quan trọng, đặc biệt đối với các tỉnh miền núi. Nguồn kinh phí để thực hiện chương trình này, bao gồm:

- Kinh phí do ngân sách Trung ương hỗ trợ
- Kinh phí của ngân sách địa phương
- Các khoản đóng góp của dân
- Các khoản viện trợ của tổ chức, Quốc tế
- Các khoản khác: quyên, tặng, ủng hộ cơ quan xí nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Tất cả các nguồn kinh phí về phòng chống bệnh bướng cỏ phải thể hiện vào Ngân sách Nhà nước và chỉ được chi tiêu trên cơ sở kế hoạch, chương trình phòng chống bướng cỏ đã được duyệt.

3. Hàng năm việc chi tiêu trong chương trình phòng chống bệnh bướu cổ do Bộ Y tế lập dự toán gửi Bộ Tài chính để xem xét tổng hợp vào Ngân sách Nhà nước trình Hội đồng Bộ trưởng.

4. Đối với các khoản viện trợ của Quốc tế cho phòng chống bướu cổ sẽ do Chủ nhiệm Chương trình Quốc gia phòng chống bướu cổ chịu trách nhiệm quản lý và phân bổ theo hợp đồng đã ký với cơ quan tài trợ, đồng thời báo cáo về Bộ Y tế và Bộ Tài chính.

5. Các cơ sở trực tiếp sản xuất muối Iốt phòng chống bệnh bướu cổ như Tổng công ty muối, các xí nghiệp muối Iốt của UNICEF viện trợ cho các tỉnh và các cơ sở sản xuất muối Iốt thủ công phải thực hiện đúng các hợp đồng sản xuất và phân phối muối Iốt đã ký kết với cơ quan y tế chủ quản như: sản xuất muối Iốt đủ số lượng, đúng chất lượng, đúng thời gian và đưa đến đúng địa chỉ.

Các trạm bướu cổ phải thực hiện tiêm dầu Iốt đúng chỉ tiêu, đúng đối tượng và vùng quy định.

6. Hàng quý, hàng năm, các Sở y tế trực tiếp thực hiện chương trình phòng chống bướu cổ và dân độn phải lập dự toán và gửi báo cáo quyết toán theo đúng quy định hiện hành qua Chủ nhiệm Chương trình phòng chống bướu cổ xét duyệt, tổng hợp để dự toán và quyết toán với Bộ Y tế và Bộ Tài chính.

II. NỘI DUNG PHÂN CẤP NGÂN SÁCH

A. NỘI DUNG CHI TIÊU CHO CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG BỆNH BƯỚU CỔ

1. Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho địa phương để chi các khoản sau:

- a. Bù chi phí sản xuất phát sinh do trộn Iốt và muối thường cho các cơ sở sản xuất muối Iốt.
- b. Chi phí mua bao bì PE đóng gói muối Iốt, hoá chất trang bị kiểm nghiệm cho công tác kiểm tra muối Iốt (ngoài phần Quốc tế viện trợ).
- c. Trợ phí cho việc tiêm dầu Iốt ở những vùng bướu cổ nặng.

2. Ngân sách địa phương chi cho công tác phòng chống bệnh bướu cổ bao gồm:

Toàn bộ chi tiêu cho bộ máy và các hoạt động của Chương trình phòng chống bướu cổ ở các địa phương (trạm bướu cổ tỉnh) trong dự toán chi phòng bệnh của NSDP.